

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 2565/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 26 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang (lần 3)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 26 tháng 5 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 18/7/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 2694/TTr-LĐTBXH ngày 21/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách (kèm theo Phụ lục 04 danh sách hỗ trợ người lao động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội lập tại Tờ trình số 2694/TTr-



LĐTBOXH ngày 21/10/2021) và kinh phí hỗ trợ cho người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện Châu Thành (lần 3), cụ thể như sau:

STT	Loại đối tượng	Số lượng	Số tiền/người	Thành tiền
1	Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương (chính sách số 4 – mức 1.855.000 đồng/người hoặc 3.710.000 đồng/người)	9	3.710.000	33.390.000
2	Chính sách hỗ trợ bổ sung cho người lao động và trẻ em (chính sách số 7 – mức 1.000.000 đồng/người hoặc trẻ em). Trong đó:	4	1.000.000	4.000.000
	<i>Người lao động đang nuôi con hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi</i>	4	1.000.000	4.000.000
	Tổng cộng	13		37.390.000
	Bằng chữ:	Ba mươi bảy triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng		

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Căn cứ danh sách đối tượng và kinh phí được phê duyệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành chịu trách nhiệm triển khai hỗ trợ kịp thời cho đối tượng theo thời gian quy định; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về các cơ quan chuyên môn theo quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về đối tượng nhận hỗ trợ trên địa bàn huyện và chỉ đạo lưu trữ hồ sơ theo quy định.

2. Giao trách nhiệm cho Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan hướng dẫn địa phương về quy trình thủ tục thực hiện các nội dung có liên quan và thanh toán, quyết toán kinh phí theo đúng quy định; tổ chức giám sát,

theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện các nội dung tại Điều 1 của Quyết định này; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

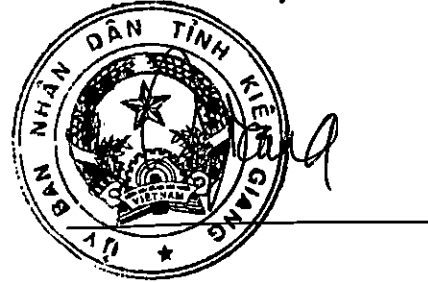
Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành và Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành cấp tỉnh và cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Chuyên viên nghiên cứu;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, tthuy, "HT".

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Lưu Trung





PHỤ LỤC 04

Danh sách đề nghị hỗ trợ do ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19 trên địa bàn huyện Châu Thành

Kèm theo Tờ trình số 2694 /TTr-LĐT BXH ngày 24 /10/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

I		CÔNG TY TNHH TRƯỜNG TÍN						26.260.000			
1.1		Danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương						22.260.000			
Stt	Họ và Tên	Phòng ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương (từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm)	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ (Tên TK, Số TK, Ngân hàng)	Số CMT/ Thẻ CCCD	Ghi chú
1	Đặng Thị Hồng Cúc	Phòng tài chính, kế toán	Không thời hạn	03/2014	9114006898	01/08/2021	01/08/2021 đến 05/09/2021	3.710.000	Tên TK: Đặng Thị Hồng Cúc, Số TK: 070047857821, Ngân hàng Sacombank CN Kiên Giang	352056683	
2	Trần Văn Phú	Phòng kỹ thuật	Không thời hạn	05/2015	9115007073	01/08/2021	01/08/2021 đến 05/09/2021	3.710.000	Tên TK: Trần Văn Phú, Số TK: 070047852021, Ngân hàng Sacombank CN Kiên Giang	186967966	
3	Nguyễn Thị Thúy	Phòng tài chính, kế toán	Không thời hạn	02/2016	9116006740	01/08/2021	01/08/2021 đến 05/09/2021	3.710.000	Tên TK: Nguyễn Thị Thúy, Số TK: 21078877, Ngân hàng ACB CN Kiên Giang	371566222	
4	Trần Trung Kiên	Phòng kỹ thuật	Không thời hạn	03/2014	9114006897	01/08/2021	01/08/2021 đến 05/09/2021	3.710.000	Tên TK: Trần Trung Kiên, Số TK: 3768686856789, Ngân hàng MB CN Kiên Giang	186757294	

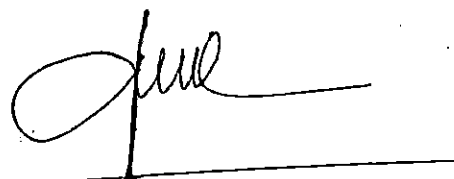
5	Hoàng Anh	Phòng kỹ thuật	Không thời hạn	05/2021	9222009624	01/08/2021	01/08/2021 đến 05/09/2021	3.710.000	Tên TK: Hoàng Anh, Số TK: 070123344799, Ngân hàng Sacombank CN Kiên Giang	352046716	
6	Hà Trung Sơn	Phòng kỹ thuật	Không thời hạn	03/2020	9121732456	01/08/2021	01/08/2021 đến 05/09/2021	3.710.000	Tên TK: Hà Trung Sơn, Số TK: 070110929798, Ngân hàng Sacombank CN Kiên Giang	371797569	
1.2	Danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương và đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em							4.000.000			
Stt	Họ và Tên	Thứ tự tại mục 1.1	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ (Tên TK, Số TK, Ngân hàng)	Số CMT/ Thẻ CCCD	Ghi chú
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/ thẻ CCCD của vợ hoặc chồng					
1	Đặng Thị Hồng Cúc	1	Nguyễn Đặng Thành Nhân	09/02/2018			1.000.000	Tên TK: Đặng Thị Hồng Cúc, Số TK: 070047857821, Ngân hàng Sacombank Kiên Giang	352056683		
2	Trần Văn Phú	2	Trần Bảo Vy	07/09/2016	Nguyễn Thị Thúy	371566222	1.000.000	Tên TK: Trần Văn Phú, Số TK: 070047852021, Ngân hàng Sacombank CN Kiên Giang	186967966		
3	Nguyễn Thị Thúy	3	Trần Bảo Hưng	11/04/2018	Trần Văn Phú	186967966	1.000.000	Tên TK: Nguyễn Thị Thúy, Số TK: 21078877, Ngân hàng ACB CN Kiên Giang	371566222		
4	Trần Trung Kiên	4	Trần Bảo An	10/09/2017			1.000.000	Tên TK: Trần Trung Kiên, Số TK: 3768686856789, ngân hàng MB CN Kiên Giang	186757294		
II	CÔNG TY TNHH MTV VŨ BÌNH PHƯƠNG							11.130.000			

Danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương								11.130.000			
Stt	Họ và Tên	Phòng ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương (từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm)	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ (Tên TK, Số TK, Ngân hàng)	Số CMT/ Thẻ CCCD	Ghi chú
1	LA THỊ THÚY AN	KẾ TOÁN	KHÔNG THỜI HẠN	01/02/2020	7916148022	19/07/2021	19/7/2021 ĐẾN 29/09/2021	3.710.000	CHỦ TK : LA THỊ THÚY AN ,SỐ TK 0289.264.00001 LIENVIET POSTBANK- KG	371168027	
2	DANH SANG	KỸ THUẬT	KHÔNG THỜI HẠN	01/02/2020	9122264976	19/07/2021	19/7/2021 ĐẾN 29/09/2021	3.710.000	CHỦ TK :DANH SANG, SỐ TK :7709 205 144 725 AGRIBANK KIÊN GIANG	371610944	
3	DANH NGỌC SON	KỸ THUẬT	KHÔNG THỜI HẠN	01/02/2021	9122264979	19/07/2021	19/7/2021 ĐẾN 29/09/2021	3.710.000	CHỦ TK :DANH NGỌC SON, SỐ TK :7709 205 144 731 AGRIBANK KIÊN GIANG	371929559	
13	Tổng cộng (I + II):							37.390.000			

Tổng cộng: Số trường hợp được hỗ trợ: 13; Số tiền hỗ trợ: 37.390.000 đồng; Bằng chữ: Ba mươi bảy triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng.

Kiên Giang, ngày 21 tháng 10 năm 2021
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
GIÁM ĐỐC

NGƯỜI LẬP BIỂU


Phạm Văn Tùng




Đặng Hồng Sơn